

# HỌC GIẢ NGUYỄN VĂN TỐ - NGƯỜI THAM GIA SÁNG LẬP, HỘI TRƯỞNG HỘI TRUYỀN BÁ QUỐC NGŨ Ở VIỆT NAM

TRẦN ĐỨC CƯỜNG\*

**T**rong quá trình lãnh đạo nhân dân Việt Nam tiến hành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và kháng chiến chống xâm lược, Đảng Cộng sản Việt Nam đã rất thành công trong việc thực hiện chiến lược đại đoàn kết toàn dân. Do có chiến lược và chính sách đúng đắn, Đảng đã tập hợp và động viên được đội ngũ đông đảo các nhân sĩ, trí thức yêu nước tham gia tích cực vào các lĩnh vực chính trị, văn hóa, xã hội với mục tiêu cao nhất là giải phóng dân tộc, giành lại độc lập, tự do và thống nhất Tổ quốc. Nhiều người trong số các nhân sĩ, trí thức yêu nước đã trở thành những tấm gương tận tụy vì dân, vì nước như Huỳnh Thúc Kháng, Phan Kế Toại, Bùi Bằng Đoàn, Phan Anh, Nguyễn Văn Huyền, Hoàng Minh Giám, Tôn Thất Tùng... Nguyễn Văn Tố là một trong số những trí thức yêu nước ấy.

Nguyễn Văn Tố hiệu là Ứng Hòa, sinh ngày 5 tháng 6 năm 1889 ở Hà Nội trong một gia đình nho học. Thuở nhỏ, ông học chữ Hán, sau chuyển sang Tây học. Sau khi đỗ bằng Thành chung, ông học trường Thông ngôn rồi vào làm việc tại Viện Viễn

Đông Bác Cổ ở Hà Nội. Ông là một học giả uyên thâm chuyên nghiên cứu những vấn đề về văn học, văn hóa, lịch sử và đã có nhiều bài viết in trên tạp chí của Viện Viễn Đông Bác Cổ, của Hội Trí Tri, Báo Đông Thanh, Tri Tân và một số tờ báo tiếng Pháp như Courier de Hai Phong (Tin Hải Phòng), L'avenir du Tonkin (Tương lai xứ Bắc Kỳ)... Các bài viết của ông có giá trị về khảo cứu đồng thời thể hiện lòng yêu nước và tôn vinh văn hóa dân tộc.

Thời kỳ Nguyễn Văn Tố hăng hái hoạt động trên lĩnh vực khảo cứu và báo chí cũng là thời kỳ trên đất nước Việt Nam có những chuyển biến quan trọng. Đây là khoảng thời gian mà Đảng Cộng sản Đông Dương (Đảng Cộng sản Việt Nam sau này) kịp thời thành lập Mặt trận Dân chủ Đông Dương, đưa một bộ phận ra hoạt động công khai với chủ trương triệt để lợi dụng những khả năng hoạt động hợp pháp và nửa hợp pháp để tuyên truyền, tổ chức quần chúng, đồng thời củng cố và phát triển tổ chức bí mật của Đảng, kết hợp những hoạt động hợp pháp

---

\*PGS.TS. Trần Đức Cường. Viện Sử học

và nửa hợp pháp với những hoạt động không hợp pháp nhằm tuyên truyền, tổ chức quần chúng, tham gia Mặt trận Dân chủ, đẩy mạnh phong trào đấu tranh của quần chúng...

Trên lĩnh vực văn hóa, giáo dục, Đảng chủ trương chống chính sách ngu dân của thực dân Pháp, đồng thời đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao dân trí, nâng cao trình độ hiểu biết của nhân dân, trước hết là công nhân, nông dân, dân nghèo. Ra đời từ trong một nước khoảng 90% nhân dân mù chữ, Đảng hết sức coi trọng việc chống nạn thất học cho người dân. Chính vì vậy, các Nghị quyết của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng tháng 9 năm 1937 và tháng 3 năm 1938 đều nhấn mạnh nhiệm vụ chống nạn thất học bằng việc mở *các lớp dạy chữ*, các *hội đọc sách báo*, *hội văn hóa*, *bạn học tốt* ... và kết hợp việc chống nạn thất học với việc tuyên truyền cách mạng<sup>(1)</sup>:

Để thực hiện chủ trương của Đảng, trên báo chí công khai lúc ấy như *Tin tức*, *Thế giới mới*, *Tiếng vang*, *Tân xã hội*... nhiều bài viết đã đề xuất việc chống nạn thất học. Trong một số cuộc đấu tranh của quần chúng, khẩu hiệu chống nạn thất học đã gây được sự chú ý của quần chúng. Giữa năm 1938, một số đảng viên cộng sản hoạt động ở Hà Nội đã cùng một số nhân sĩ trí thức họp bàn để tiến tới thành lập một tổ chức công khai chống nạn thất học. Hồi ký của nhà sử học Trần Huy Liệu viết: "*Theo quyết nghị của Đảng, để tiến tới một tổ chức chống nạn thất học, chúng tôi, một số đồng chí đã họp với một số nhân sĩ để bàn về việc này. Buổi họp ở tại nhà anh Phan Thanh, trong đó có các anh Phan Thanh, Đặng Thai Mai, Võ Nguyên*

*Giáp và tôi cùng mấy nhân sĩ là Bùi Kỳ, Nguyễn Văn Tố và Trần Trọng Kim... Hội nghị đi tới việc xin phép thành lập một hội, trước định là Hội chống nạn thất học* <sup>(2)</sup>. Hội nghị cử học giả Nguyễn Văn Tố, Hội trưởng hội Trí Tri đứng ra đảm nhiệm việc làm thủ tục, thành lập và trực tiếp làm Hội trưởng Hội truyền bá quốc ngữ.

Sau khi nhận trách nhiệm do Ban vận động giao phó, học giả Nguyễn Văn Tố cùng các thành viên khác trong ban vận động xác định rõ mục đích, tôn chỉ, tính chất và chương trình hoạt động của Hội như sau:

"1. Dạy cho đồng bào Việt Nam biết đọc, biết viết tiếng của mình để dễ học được nhiều điều thức cần dùng cho sự sinh hoạt hàng ngày.

2. Cốt cho mọi người viết được quốc ngữ giống nhau...

Chương trình hoạt động của Hội là:

1. Mở lớp học: có hai loại lớp học cho hai bậc học

- Lớp học bậc sơ đẳng, dạng vỡ lòng cho học viên đọc, viết chữ quốc ngữ và làm được hai phép tính: cộng, trừ.

- Lớp học bậc cao đẳng luyện cho học viên đọc, viết thông chữ quốc ngữ và dạy thêm ít thường thức và phép tính.

Để việc truyền bá chữ quốc ngữ được mau chóng, Hội yêu cầu những người đã được Hội dạy cho biết chữ phải cố gắng dạy lại cho một số người thất học khác xung quanh mình".

Ngoài việc mở lớp học, Hội truyền bá quốc ngữ còn chủ trương tổ chức các cuộc diễn thuyết, xuất bản sách, lập thư viện bình dân để phổ biến những kiến thức

thường thức về sử ký, địa lý, vệ sinh, khoa học... cho nhân dân.

Sau khi đã xác định mục đích, tôn chỉ và chương trình hoạt động, Hội truyền bá quốc ngữ đã cử Ban Trị sự lâm thời do học giả Nguyễn Văn Tố làm Chánh Hội trưởng (Chủ tịch Hội), ông Bùi Kỳ làm Phó Hội trưởng, ông Phan Thanh làm Thư ký, ông Quãn Xuân Nam làm Phó Thư ký, ông Đặng Thai Mai làm Thủ quỹ, ông Võ Nguyên Giáp làm Phó thủ quỹ, các ông Nguyễn Văn Huyền, Hoàng Xuân Hãn, Lê Thước làm cố vấn, ông Trần Văn Giáp làm giám sát.

Ngay sau khi thành lập, một số ủy viên Ban Trị sự được phân công phụ trách các ban chuyên môn, như ông Phan Thanh làm Trưởng ban cổ động, ông Quãn Xuân Nam làm trưởng ban Khánh tiết, ông Võ Nguyên Giáp làm Trưởng ban dạy học, ông Hoàng Xuân Hãn làm trưởng ban Tu thư...

Trong quá trình vận động thành lập Hội truyền bá quốc ngữ, nhiều cuộc diễn thuyết cổ động đã được tổ chức cùng với các hình thức viết bài đăng báo, diễu hành như cuộc diễn thuyết cổ động lớn nhất cho Hội được tổ chức trọng thể tại Hội quán Thể thao An Nam ở phố Charles Coulier (nay là phố Khúc Hạo - Hà Nội) vào tối ngày 25 tháng 5 năm 1936 thu hút được sự tham dự của hàng ngàn người thuộc các thành phần xã hội khác nhau gồm các vị trí thức, thanh niên, học sinh, sinh viên, công chức... Một số diễn giả như học giả Nguyễn Văn Tố, ông Phan Thanh, bà Hằng Phương, ông Trần Văn Giáp đã phát biểu ý kiến về tình trạng thất học của đồng bào ta lúc ấy là một trong những nguyên nhân cản trở sự phát triển của đất

nước và vì vậy đã đến lúc phải bài trừ nạn thất học ở nước ta. Học giả Nguyễn Văn Tố đã giới thiệu về lịch sử chữ quốc ngữ ở nước ta và mục đích, tôn chỉ của Hội truyền bá quốc ngữ đang trong quá trình thành lập...

Cuộc diễn thuyết có tiếng vang lớn trong cả nước và giành được sự ủng hộ của các giới đồng bào. Chính vì vậy, ngày 25 - 05 - 1938 được những người hoạt động trong phong trào truyền bá quốc ngữ lấy làm ngày chính thức đánh dấu sự ra đời của Hội.

Trước sức ép của dư luận, trước những yêu cầu chính đáng của quần chúng và trước những hoạt động khôn khéo của Ban Trị sự lâm thời do cụ Nguyễn Văn Tố làm chánh Hội trưởng, ngày 29 - 07 - 1938, nhà cầm quyền Pháp ký giấy chính thức công nhận sự hoạt động hợp pháp của Hội truyền bá quốc ngữ. Ngay sau khi có giấy chính thức hoạt động, Hội truyền bá quốc ngữ đã khai giảng được khóa học đầu tiên vào ngày 9 tháng 9 năm 1938 ở hai khu trường Trí Tri và Thăng Long (Hà Nội) với hơn 800 học sinh. Ngày 8 tháng 2 năm 1939, khóa học đầu tiên kết thúc. Sau khi rút kinh nghiệm và chuẩn bị thêm, ngày 10 tháng 3 năm 1939, Hội lại khai giảng khóa thứ 2 ở bốn khu trường (thêm 2 khu mới) với hơn 1000 học sinh.

Các hoạt động của Hội truyền bá quốc ngữ đã tác động mạnh mẽ đến phong trào quần chúng trong cuộc đấu tranh đòi các quyền lợi về dân sinh và dân chủ theo chủ trương của Đảng trong thời kỳ Mặt trận Dân chủ Đông Dương. Nghị quyết của Xứ ủy Bắc Kỳ tháng 8 năm 1939 đánh giá về hoạt động của Hội truyền bá quốc ngữ như sau: *Thật là một công cụ phát triển*

văn hóa quan trọng nếu thực hành đúng như bản điều lệ dự định của Hội. Đảng ta gắng sức lãnh đạo quần chúng và đòi hỏi chính phủ (thực dân) phải giúp sức thực hiện (...) nên dựa vào điều lệ của Hội đã được chuẩn y mà hoạt động"<sup>(3)</sup>.

Mặc dù phải ký quyết định chính thức công nhận sự hoạt động của Hội truyền bá quốc ngữ, song nhà cầm quyền thực dân vẫn tìm mọi cách kìm hãm sự phát triển của Hội. Chính vì vậy, ở Bắc Kỳ, trước chiến tranh thế giới thứ II, ngoài bốn khu trường mở được ở Hà Nội, Hội chỉ phát triển được hai cơ sở nữa ở Hải Phòng và Việt Trì.

Ở Trung Kỳ, Hội truyền bá quốc ngữ cũng đã bước đầu phát triển từ đầu năm 1939. Riêng ở Nam Kỳ, trước chiến tranh thế giới thứ 2, Hội truyền bá quốc ngữ chưa tổ chức được các cơ sở của Hội.

Sau khi chiến tranh thế giới thứ II bùng nổ, bọn thống trị thực dân khủng bố phong trào yêu nước và cách mạng rất gay gắt, Đảng Cộng sản Đông Dương đã phải chuyển sang hoạt động bí mật. Song đối với Hội truyền bá quốc ngữ cũng như đối với một số tổ chức quần chúng khác, Đảng tiếp tục lãnh đạo phong trào thông qua các nhân sĩ yêu nước trong đó có học giả Nguyễn Văn Tố là Chủ tịch Hội truyền bá quốc ngữ.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự chủ động, linh hoạt của Ban Trị sự, trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ II, Hội Truyền bá quốc ngữ vẫn tiếp tục phát triển ở cả ba miền đất nước. ở Bắc Kỳ, các chi hội được phát triển ở một số địa phương như Bắc Ninh, Bắc Giang, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Kiến An, Ưông Bí, Quảng Yên, Hà Đông, Thái Bình, Hà Nam, Nam

Định... Ở Trung Kỳ, các cơ sở Hội phát triển mạnh ở Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thừa Thiên, Đà Nẵng, Bình Định, Khánh Hòa, Bình Thuận. ở Nam Kỳ, Hội phát triển ở Cần Thơ, Bến Tre, Mỹ Tho, Long Xuyên, Biên Hòa, Rạch Giá, Dĩ An, Thủ Dầu Một...

Có thể nói, kể từ khi thành lập ở Bắc Kỳ tháng 7 năm 1938 đến cách mạng tháng Tám năm 1945, Hội Truyền bá quốc ngữ phát triển được ở nhiều địa phương trong cả nước, đã góp phần tập hợp quần chúng theo chủ trương của Đảng, góp phần nâng cao trình độ văn hóa, trình độ hiểu biết và sự giác ngộ về lòng yêu nước cho đông đảo nhân dân ta. Chính phần lớn những người tham gia vào phong trào truyền bá quốc ngữ sẽ là những người tham gia khởi nghĩa giành chính quyền trong cuộc cách mạng Tháng Tám năm 1945 trong cả nước. Chúng ta ghi nhận những đóng góp của Hội truyền bá quốc ngữ trong sự nghiệp văn hóa, sự nghiệp cách mạng của dân tộc trong đó có công lao đóng góp của học giả Nguyễn Văn Tố, người tham gia sáng lập và là vị Hội trưởng Hội truyền bá quốc ngữ ở Việt Nam./.

---

## CHÚ THÍCH

1. Xem: Nghị quyết của Khoáng đại Hội nghị toàn thể Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương. Trong Văn kiện Đảng toàn tập, tập 6 (1936 - 1939), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.263 - 298.
2. Hồi ký Trần Huy Liệu, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội. 1991, tr.214
3. Việt Nam chống nạn thất học, Nxb..., 1982, tr.21.